



BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



⇒ Lấy ý kiến các bên về vấn đề phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc



THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ

⇒ Hoa Kỳ gia hạn thuế chống bán phá giá và trợ cấp đối với ống thép không gỉ áp lực từ Trung Quốc

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm kính nổi không màu xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a **3**
- ♦ Nam Phi ban hành kết luận sơ bộ trong vụ việc điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá đối với lớp xe ô-tô, xe buýt và xe tải **4**
- ♦ Lấy ý kiến các bên về vấn đề phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc **7**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Hàn Quốc đối phó với hàng hoá nhập khẩu giá rẻ của Trung Quốc **8**
- ♦ Thuế quan Hoa Kỳ đe dọa ngành thép Ca-na-đa **9**
- ♦ Hoa Kỳ gia hạn thuế chống bán phá giá và trợ cấp đối với ống thép không gỉ áp lực từ Trung Quốc **11**
- ♦ EU áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ thiếc từ Trung Quốc **13**
- ♦ U-crai-na đối mặt với nhu cầu bảo hộ thị trường thép nội địa **14**

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất khẩu mặt hàng nhôm thanh định hình vào thị trường Ca-na-đa **17**

Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm kính nổi không màu xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a

Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) nhận được hồ sơ của bên yêu cầu là các công ty đại diện cho ngành sản xuất trong nước đề nghị điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm kính nổi xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a. Ngày 06 tháng 6 năm 2025, Cơ quan điều tra xác nhận hồ sơ yêu cầu điều tra đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

Các bước tiếp theo:

Trong thời hạn 45 ngày, tính từ ngày xác nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan điều tra sẽ thẩm định hồ sơ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét tiến hành điều tra hoặc không tiến hành điều tra vụ việc.

Nội dung thẩm định Hồ sơ bao gồm:

(i) Xác định tư cách đại diện hợp pháp của ngành sản xuất trong nước của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương;

(ii) Xác định chứng cứ về việc bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản đáng kể sự hình thành ngành sản xuất trong nước.

Để phục vụ công tác thẩm định hồ sơ, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hoá bị đề nghị điều tra, Cơ quan điều tra đề nghị các doanh nghiệp trong nước sản xuất, kinh doanh hàng hóa tương với hàng hóa bị đề nghị điều tra cung cấp các thông tin có liên quan, cụ thể như sau:

- Thông tin về loại hình doanh nghiệp (sản xuất, thương mại...);
- Công suất thiết kế và sản lượng của sản phẩm kính nổi không màu từ năm 2021 đến năm 2024;
- Ý kiến của công ty về vụ việc (đồng ý, phản đối, không có ý kiến);
- Bất kỳ tài liệu/chứng cứ nào khác mà công ty cho rằng liên quan đến vụ việc.

Thời hạn cung cấp các thông tin nêu trên là **ngày 27 tháng 6 năm 2025**.

Mọi thông tin đề nghị gửi về: Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp, Cục Phòng vệ thương mại – 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Nam Phi ban hành kết luận sơ bộ trong vụ việc điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá đối với lớp xe ô-tô, xe buýt và xe tải

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, Ủy ban Quản lý quốc tế Nam Phi (ITAC - Cơ quan điều tra PVTM của Nam Phi) đăng Công báo về Kết luận sơ bộ trong vụ việc điều tra chống lẩn tránh (CLT) thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với lớp xe ô-tô, xe buýt và xe tải có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về vụ việc

- *Ngày khởi xướng*: ngày 20 tháng 9 năm 2024, ITAC đã khởi xướng điều tra vụ việc theo đề nghị của Nguyên đơn - Hiệp hội các nhà sản xuất lớp xe Nam Phi;

- *Hàng hóa bị điều tra*: lớp xe ô-tô, xe buýt và xe tải thuộc mã HS 4011.10.01, 4011.10.03, 4011.10.05, 4011.10.07, 4011.10.09, 4011.20.16, 4011.20.18 và 4011.20.26;

- *Thời kỳ điều tra CBPG*: 01/11/2022 - 31/5/2024;

- *Thời kỳ điều tra lẩn tránh thuế CBPG*: 01/08/2022 - 31/7/2024;

- *Các doanh nghiệp có liên quan*: trong vụ việc này, ITAC đã xác định có 06 doanh nghiệp Việt Nam trả lời Bản câu hỏi điều tra ban đầu. Tuy nhiên, sau đó ITAC đã gửi yêu

cầu cung cấp thông tin bổ sung (Deficiency letter) đến 06 công ty trên và chỉ có 03 doanh nghiệp Việt Nam nộp thông tin trả lời. 02/03 công ty hợp tác đầy đủ đã được ITAC tiến hành thẩm tra tại chỗ vào tháng 02 năm 2025;

- *Ngành công nghiệp nội địa bị ảnh hưởng*: ngành sản xuất lớp xe của khối SACU (Southern African Customs Union - Liên minh Thuế quan Nam Phi, gồm 5 quốc gia thành viên: Nam Phi, Botswana, Lesotho, Eswatini (trước đây là Swaziland) và Namibia).

2. Kết luận sơ bộ

- ITAC cho rằng có sự thay đổi trong mô hình thương mại giữa Trung Quốc, Việt Nam và khối SACU. Cụ thể, khối lượng nhập khẩu sản phẩm bị điều tra từ Trung Quốc vào khối SACU đã giảm trong giai đoạn từ năm tài chính 2021/22 đến 2022/23 và 2023/24; trong khi khối lượng nhập khẩu từ Việt Nam tăng mạnh trong giai đoạn từ 2021/22 đến 2023/24, trùng với thời điểm nhập khẩu từ Trung Quốc suy giảm;

- Lượng nhập khẩu từ Việt Nam vào SACU trong giai đoạn từ 01/8/2023 đến 31/7/2024 chiếm khoảng 6% tổng khối lượng nhập khẩu vào khối này, đứng thứ 2



chỉ sau Thái Lan (13,89%). Lượng nhập khẩu trên từ Việt Nam đủ lớn để gây tác động làm suy giảm hiệu quả khắc phục của biện pháp CBPG đang áp dụng với Trung Quốc;

- ITAC xác định có hành vi bán phá giá từ Việt Nam với biên độ phá giá là 78,90%

Từ các yếu tố trên, ITAC đã kết luận sơ bộ rằng có sự lẫn tránh các biện pháp CBPG áp dụng với Trung Quốc từ Việt Nam.

- 03 công ty hợp tác và trả lời đầy đủ bản câu hỏi được ITAC xem xét và đưa ra kết luận cụ thể như sau:

+ 02/03 công ty được ITAC kết luận không lẫn tránh thuế CBPG do chưa thành lập trong cuộc điều tra ban đầu với Trung Quốc và không bán trong nước hoặc xuất khẩu sản phẩm bị điều tra sang SACU trong giai đoạn điều tra;

+ 01 công ty còn lại bị kết luận có lẫn tránh thuế CBPG và bị áp mức thuế 8,78%

- Các công ty còn lại của Việt Nam do không hợp tác đầy đủ với ITAC nên bị nhận mức thuế toàn quốc đã xác định trong vụ việc điều tra ban đầu (vụ gốc) đối với Trung Quốc là 41.47%

Tại Thông báo Kết luận sơ bộ, ITAC đã quyết định áp thuế chống lẫn tránh thuế tạm thời đối với doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu mặt hàng bị điều tra của Việt Nam do có tình trạng doanh nghiệp Nam Phi chịu thiệt hại trong thời kỳ điều tra. Mức thuế tạm thời sẽ được áp dụng trong thời gian 06 tháng cho đến khi có Kết luận cuối cùng của vụ việc điều tra này.

3. Quy trình thủ tục tiếp theo

Trong vòng 14 ngày kể từ ngày đăng Công báo về Kết luận sơ bộ, các doanh nghiệp có thể gửi Bình luận bằng văn bản đối với Kết luận sơ bộ của ITAC. Tuy nhiên, các bên không phản hồi đầy đủ và đúng thời hạn trong các giai đoạn đầu của

cuộc điều tra sẽ phải nêu rõ lý do và thuyết phục ITAC về việc vì cần phải xem xét bình luận của họ.

ITAC sẽ tiếp tục điều tra và ban hành Kết luận cuối cùng dự kiến vào tháng 9 năm 2025. Sau đó, Cơ quan điều tra Nam Phi sẽ trình Bộ trưởng Bộ Thương mại và Công nghiệp để xem xét áp dụng biện pháp chống lẩn tránh chính thức.

4. Khuyến nghị

Nhằm tiếp tục xử lý các giai đoạn tiếp theo của vụ việc, Cục PVTM khuyến nghị:

(i) Đối với Hiệp hội Cao su Việt Nam: Nhanh chóng thông báo Kết luận sơ bộ đến các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu mặt hàng bị điều tra có liên quan; thảo luận về phương hướng xử lý tiếp theo với doanh nghiệp và kiến nghị Chính phủ các biện pháp hỗ trợ, nếu cần thiết.

(ii) Đối với các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan:

- Nghiên cứu kỹ lưỡng nội dung Kết luận sơ bộ của ITAC, gửi bình luận bằng văn bản tới ITAC nếu cần thiết;
- Theo dõi chặt chẽ diễn biến vụ việc và hợp tác đầy đủ với ITAC trong giai đoạn điều tra tiếp theo;
- Bất kỳ hành động thể hiện sự bất hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ có thể dẫn tới việc Cơ quan điều tra Nam Phi sử dụng các chứng cứ sẵn có bất lợi hoặc áp dụng mức thuế chống lẩn tránh cao cho doanh nghiệp;
- Nghiên cứu trước việc đề nghị ITAC rà soát để điều chỉnh mức thuế chống lẩn tránh trong tương lai trong trường hợp muốn duy trì xuất khẩu vào khối SACU;
- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục PVTM để nhận được sự hỗ trợ kịp thời;
- Chủ động đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu để tránh bị ảnh hưởng trong trường hợp vụ việc dẫn tới Kết luận cuối cùng áp thuế cho doanh nghiệp.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài,

Cục Phòng vệ Thương mại - Bộ Công Thương,

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chuyên viên phụ trách: Bùi Anh Dũng,

Điện thoại: 091.523.9966, 0968.456.865.

Email: dungban@moit.gov.vn,

Lấy ý kiến các bên về vấn đề phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc

nganha@moit.gov.vn,

Website: <http://trav.gov.vn/>.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 460/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra - CQĐT) đã tổ chức buổi tham vấn công khai với các bên liên quan để có thể đánh giá và xác định phạm vi sản phẩm phù hợp trong vụ việc AD20. Tại buổi tham vấn này, CQĐT đã nhận được ý kiến của các bên liên quan về vấn đề phạm vi sản phẩm.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, Cục PVTM tiếp tục có Thông báo số 63/TB-PVTM về việc cho ý kiến về các tiêu chí xem xét loại trừ phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc.

Theo đó, một số bên liên quan gửi lại ý kiến bằng văn bản cho CQĐT cũng như qua hệ thống tiếp nhận hồ sơ PVTM trực tuyến trình bày về đề nghị loại trừ, miễn trừ một số mức thép HRC đặc biệt.

Đối với đề nghị loại trừ, miễn trừ một số mức thép HRC đặc biệt, căn cứ ý kiến của các bên liên quan đã cung cấp theo yêu cầu tại Thông báo số 63/TB-PVTM nêu trên, Cục PVTM đã tổng hợp danh sách các mức thép và các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế tương ứng để làm cơ sở xem xét, đánh giá loại trừ/miễn trừ, Cục PVTM đề nghị các bên liên quan trong vụ việc nghiên cứu và cho ý kiến đối với danh mục các mức thép.

Các bên liên quan trong vụ việc nghiên cứu và cho ý kiến bằng văn bản đến Cục Phòng vệ thương mại theo một trong các hình thức sau:

1. Gửi văn bản trực tiếp tới Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương – Tầng 3 – Toà A, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
2. Gửi văn bản và các tài liệu kèm theo qua hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến – Trav Online tại địa chỉ: <http://www.online.trav.gov.vn>.

Các văn bản tham gia ý kiến đề nghị gửi tới Cục PVTM **muộn nhất là ngày 13 tháng 6 năm 2025**.

Quá thời hạn nêu trên, nếu CQĐT không nhận được văn bản của các bên liên quan thì được hiểu là các bên liên quan không có ý kiến về vấn đề loại trừ, miễn trừ các mức

Hàn Quốc đối phó với hàng hoá nhập khẩu giá rẻ của Trung Quốc

Mặc dù chính phủ Hàn Quốc đã áp dụng thuế chống bán phá giá nhằm hạn chế lượng hàng hoá giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc, tuy nhiên các mặt hàng hóa dầu vẫn ghi nhận mức tăng đáng kể. Trong số sáu mặt hàng có lượng nhập khẩu tăng kể từ khi áp dụng thuế, năm mặt hàng thuộc nhóm hóa dầu, cho thấy hiệu quả của biện pháp này vẫn còn nhiều hạn chế.

Các chuyên gia trong ngành công nghiệp Hàn Quốc cho biết sản phẩm chịu ảnh hưởng ít nhất từ thuế chống bán phá giá là nhựa polyethylene terephthalate (PET). Tháng 11 năm 2024, Chính phủ Hàn Quốc đã quyết định áp thuế chống bán phá giá từ 7,00% đến 7,98% đối với nhựa PET từ Trung Quốc. Trước đó, biện pháp tạm thời đã được thực hiện từ tháng 7 năm 2024.

Trong năm 2024, lượng nhập khẩu nhựa PET từ Trung Quốc giảm mạnh từ 14,48 triệu USD vào tháng 7 xuống còn 7,29 triệu USD vào tháng 8. Tuy nhiên, chỉ một tháng sau, con số này đã tăng trở lại mức 13,57 triệu USD vào tháng 9 và tiếp tục tăng lên 20,29 triệu USD vào tháng 11. Dù nhập khẩu có giảm nhẹ vào tháng 12 xuống còn

13,14 triệu USD, nhưng xu hướng gia tăng vẫn tiếp tục, đạt 8,16 triệu USD vào tháng 4 năm nay.

Ngoài nhựa PET, nhập khẩu sợi tổng hợp FDY từ Trung Quốc cũng cho thấy sự gia tăng ổn định ngay cả sau khi áp thuế. Năm 2022, giá trị nhập khẩu sợi FDY là 45,39 triệu USD, tăng lên 62,29 triệu USD vào năm 2023 và đạt 72,25 triệu USD vào năm 2024.

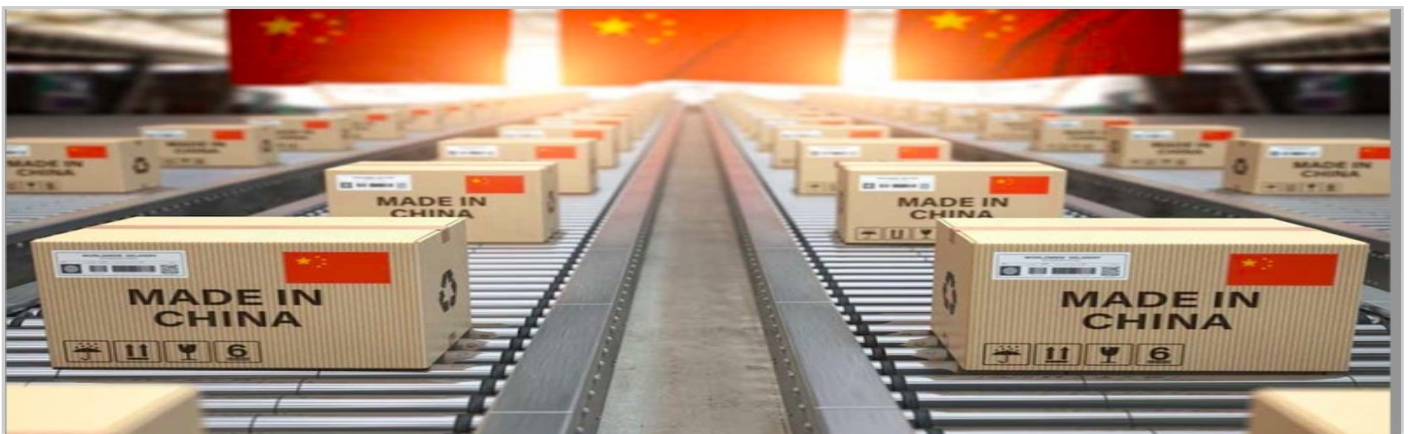
Giới phân tích nhận định rằng các doanh nghiệp Trung Quốc đang tìm cách giải phóng hàng tồn kho do tình trạng dư thừa nguồn cung. Do mức thuế chống bán phá giá đối với nhiều mặt hàng hóa dầu tương đối thấp, việc xuất khẩu hàng sang Hàn Quốc vẫn có lợi cho họ. Chẳng hạn, màng polyamide có mức thuế từ 4,90% đến 28,60% (tùy theo doanh nghiệp), trong khi sợi FDY chịu thuế từ 3,95% đến 10,91%.

Trước tình trạng bán phá giá vẫn tiếp tục, chính phủ Hàn Quốc gần đây đã tiến hành rà soát mức thuế đối với màng PET nhập khẩu từ Trung Quốc. Các chuyên gia khuyến nghị cần có biện pháp mạnh mẽ hơn để bảo vệ ngành sản xuất trong nước trước áp lực cạnh tranh từ hàng giá rẻ Trung Quốc.

Giáo sư kinh tế Lee Jung-hee tại Đại học Chung-Ang cho rằng chính phủ cần nâng mức thuế chống bán phá giá và điều tra kỹ hơn về tình trạng xuất khẩu của Trung Quốc. Ông đề xuất xem xét lượng tồn kho tại Trung Quốc để đưa ra những biện pháp đối phó phù hợp.

Trước thực tế thuế chống bán phá giá chưa đạt hiệu quả như mong muốn, Bộ Thương mại, Công nghiệp, Năng lượng Hàn Quốc đã mở cuộc điều tra về sự thay đổi trong nhập khẩu trước và sau khi áp thuế. Bên cạnh đó, Ủy ban Thương mại thuộc Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc cũng đang thực hiện nghiên cứu nhằm tìm hiểu nguyên nhân khiến biện pháp này chưa đủ mạnh để kiểm soát tình trạng bán phá giá từ Trung Quốc.

Tổng hợp từ Maeil Business Newspaper (mk.co.kr)



Thuế quan Hoa Kỳ đe dọa ngành thép Ca-na-đa

Việc Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tăng gấp đôi thuế nhập khẩu đối với thép và nhôm đã khiến ngành thép Ca-na-đa phản ứng mạnh mẽ. Trong khi một số công ty cố gắng điều chỉnh để thích ứng với mức thuế mới, nhiều chuyên gia cảnh báo rằng điều này có thể khiến ngành thép Ca-na-đa hoàn toàn bị loại khỏi thị trường Hoa Kỳ.

Trước đây, mức thuế 25% đã gây ra nhiều thiệt hại, khiến việc làm bị mất và xuất khẩu thép sang Hoa Kỳ sụt giảm đáng kể. Với việc thuế nhập khẩu tăng lên 50%, tình hình dự kiến sẽ trở nên nghiêm trọng hơn.

Bà Catherine Cobden, CEO Hiệp hội các nhà sản xuất thép Ca-na-đa cho biết: “Với mức thuế này, chúng tôi coi thị trường Hoa Kỳ đã hoàn toàn đóng cửa đối với thép Ca-na-đa.

Chúng tôi không thể tiếp tục xuất khẩu với mức thuế quá cao, và điều đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất."

Mặc dù Ca-na-đa đã tiến hành các cuộc đàm phán với Hoa Kỳ, nhưng vẫn không được miễn trừ khỏi mức thuế mới. Tổng thống Trump đã ký sắc lệnh chính thức nâng mức thuế từ 25% lên 50%, khiến nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng khó khăn.

Ông Trevor Borland, chủ tịch công ty Pacific Bolt Manufacturing tại Langley, B.C., cho biết công ty ông từng nhập khẩu thép thô từ các bang như California và Ohio để sản xuất các sản phẩm ốc vít. Do chi phí vật liệu tăng cao vì mức thuế của Hoa Kỳ và các doanh nghiệp sản xuất thép thô phần lớn tập trung ở miền Trung Ca-na-đa, họ đã phải ưu tiên mua thép từ các nhà máy tại Quebec. Tuy nhiên, chi phí vận chuyển khiến hoạt động sản xuất của công ty bị ảnh hưởng.

Ông Boland nhấn mạnh: "Trước đây, công ty có chiến lược để đối phó với mức thuế 25%, nhưng mức tăng lên 50% có thể khiến cả nhà cung cấp lẫn khách hàng của họ bị tê liệt."

Ngoài mức thuế mới, ngành thép Ca-na-đa còn đối mặt với tình trạng bán phá giá từ các nhà sản xuất nước ngoài. Theo nhiều chuyên gia, thép giá rẻ từ các nước như Trung Quốc vẫn tràn vào Ca-na-đa, gây áp lực lớn lên các công ty nội địa. Các công ty thép của nước này nhận định rằng mức thuế nhập khẩu đã ảnh hưởng nặng nề đến doanh thu của công ty, đồng thời cảnh báo rằng tình trạng bán phá giá còn làm cho thị trường trong nước gặp khó khăn hơn cả thị trường Hoa Kỳ.

Trước những thách thức này, Hiệp hội các nhà sản xuất thép Ca-na-đa kêu gọi chính phủ liên bang nâng thuế nhập khẩu thép lên 50% tương đương với Hoa Kỳ. Ngoài ra, các biện pháp mạnh mẽ hơn cũng cần được áp dụng để ngăn chặn thép giá rẻ tràn vào Ca-na-đa, bảo vệ ngành sản xuất nội địa trước tình trạng cạnh tranh không lành mạnh.

Tổng hợp từ CBC (cbc.ca)



Hoa Kỳ gia hạn thuế chống bán phá giá và trợ cấp đối với ống thép không gỉ áp lực từ Trung Quốc

Mới đây, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (USDOC) và Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC) đã đưa ra quyết định đối với các biện pháp thương mại liên quan đến thép nhập khẩu từ Trung Quốc. Cơ quan này xác định rằng nếu hủy bỏ lệnh thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với ống thép không gỉ hàn tròn chịu áp lực nhập khẩu từ Trung Quốc thì tình trạng bán phá giá, trợ cấp sẽ có nguy cơ tiếp diễn, gây thiệt hại đáng kể cho ngành công nghiệp thép Hoa Kỳ.

Do đó, USDOC đã quyết định tiếp tục áp dụng thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với các sản phẩm này từ Trung Quốc, có hiệu lực từ ngày 21 tháng 5 năm 2025. Điều này nhằm bảo vệ ngành sản xuất thép trong nước trước sự cạnh tranh không lành mạnh từ các sản phẩm thép giá rẻ của Trung Quốc.

Theo phán quyết mới, công ty Zhejiang Jiuli Hi-Tech Metals Co., Ltd. chịu mức thuế bán phá giá 10,53%, trong khi tất cả các công ty Trung Quốc khác chịu mức thuế cao hơn, lên đến 55,21%.

Mức thuế chống trợ cấp đối với công ty Froch Enterprises Co., Ltd. là 106,85%, công ty Winner Stainless Steel Tube Co., Ltd. và các nhà xuất khẩu khác chịu mức 1,47%.

Quyết định này sẽ khiến các công ty xuất khẩu thép từ Trung Quốc gặp nhiều khó khăn hơn khi muốn tiếp cận thị trường Hoa Kỳ.

Các sản phẩm nằm trong danh mục chịu thuế bao gồm ống thép không gỉ hàn tròn chịu áp lực, với đường kính ngoài không lớn hơn 14 inch. Những sản phẩm này được phân loại theo các mã HS của Hoa Kỳ (HTSUS) 7306.40.5005; 7306.40.5040; 7306.40.5062; 7306.40.5064; 7306.40.5085, và có thể thuộc các mã 7306.40.1010; 7306.40.1015; 7306.40.5042; 7306.40.5044; 7306.40.5080; 7306.40.5090.

Quyết định tiếp tục áp thuế của Hoa Kỳ được đưa ra trong bối cảnh các doanh nghiệp trong nước đang phải đối mặt với áp lực từ thép nhập khẩu giá rẻ. Các công ty Trung Quốc đã tận dụng trợ cấp chính phủ và chiến lược bán phá giá để đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, gây ra sự mất cân bằng trong ngành công nghiệp thép nội địa.



Bằng cách duy trì mức thuế chống bán phá giá và thuế đối kháng cao, Hoa Kỳ hy vọng sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các nhà sản xuất trong nước, đồng thời hạn chế việc các sản phẩm thép Trung Quốc tiếp tục chiếm lĩnh thị trường.

Ngoài ra, quyết định này cũng phản ánh xu hướng siết chặt các chính sách thương mại của Hoa Kỳ, nhằm giảm sự phụ thuộc vào hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và khuyến khích sản xuất nội địa.

Việc gia hạn mức thuế này có thể thúc đẩy các nhà sản xuất thép Trung Quốc tìm cách điều chỉnh chiến lược xuất khẩu, có thể thông qua việc chuyển hướng xuất khẩu sang các thị trường khác hoặc điều chỉnh giá bán để đối phó với thuế cao hơn.

Mặt khác, các công ty Hoa Kỳ có thể tận dụng cơ hội này để mở rộng sản xuất và đầu tư vào công nghệ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Điều này có thể góp phần củng cố thị trường thép nội địa, đồng thời giảm thiểu những tác động tiêu cực từ thép nhập khẩu giá rẻ.

Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)

EU áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ thiếc từ Trung Quốc

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, Ủy ban châu Âu (EC) thông báo sẽ áp dụng mức thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm thép cuộn cán phẳng từ sắt hoặc thép không hợp kim mạ hoặc phủ thiếc có nguồn gốc từ Trung Quốc. Quyết định này nối tiếp biện pháp chống bán phá giá tạm thời đã được thông báo vào tháng 1 năm 2025 nhằm ngăn chặn tình trạng bán phá giá trong ngành thép.

Cuộc điều tra chống bán phá giá được tiến hành trong giai đoạn từ ngày 1 tháng 4 năm 2023 đến ngày 31 tháng 3 năm 2024, dựa trên đơn khiếu nại từ Hiệp hội Thép Châu Âu (EUROFER) nộp ngày 2 tháng 4 năm 2024.

Theo thông báo chính thức, biên độ bán phá giá xác định dao động từ 13,1% đến 62,3%. Điều này cho thấy thép mạ thiếc từ Trung Quốc đã bị bán vào thị trường EU với giá thấp hơn giá trị thực, với tổng giá trị sản phẩm lên tới 2,7 tỷ EUR mỗi năm, gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho các nhà sản xuất thép tại châu Âu.

Sản phẩm chịu thuế chống bán phá giá là thép cuộn cán phẳng từ sắt hoặc thép không hợp kim, được mạ hoặc phủ thiếc, có hoặc không phủ nhựa và/hoặc sơn.

Các sản phẩm này thuộc mã CN: 7210 11 00, 7210 12, ex 7210 70, 7210 90 40, ex 7210 90 80, 7212 10, và ex 7212 40 (tương đương mã TARIC: 7210 70 10 15, 7210 70 80 20, 7210 70 80 92, 7210 90 80 20, 7212 40 20 10, 7212 40 80 12, 7212 40 80 30, 7212 40 80 80, và 7212 40 80 85).

Việc Trung Quốc bán phá giá thép mạ thiếc đã tác động tiêu cực đến các nhà sản xuất trong khu vực, làm suy giảm khả năng cạnh tranh của thép nội địa. Hiệp hội EUROFER đã cảnh báo rằng nếu không có biện pháp kiểm soát, các doanh nghiệp thép châu Âu có thể mất thị phần nghiêm trọng, dẫn đến giảm sản xuất và mất việc làm trong ngành.

Chính sách thuế thuế chống bán phá giá được áp dụng nhằm giúp EU kiểm soát thị trường thép, đồng thời bảo vệ doanh nghiệp trong khu vực trước nguy cơ hàng nhập khẩu giá rẻ. Mức thuế cao đối với thép Trung Quốc có thể sẽ buộc các công ty này phải điều chỉnh giá bán hoặc tìm kiếm thị trường khác để duy trì xuất khẩu.

Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)

U-crai-na đối mặt với nhu cầu bảo hộ thị trường thép nội địa

Làn sóng thép nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ

Năm 2022, do tác động của xung đột tại U-crai-na, tình trạng thiếu hụt một số loại sản phẩm thép đã tạo điều kiện cho thép cuộn Thổ Nhĩ Kỳ lấp đầy khoảng trống cung cấp. Điều này được hỗ trợ bởi lợi thế về logistics và nhu cầu của các nhà sản xuất Thổ Nhĩ Kỳ tìm kiếm thị trường mới khi tiêu thụ nội địa trì trệ. Kể từ tháng 2 năm 2022, U-crai-na đã chuyển từ một nước xuất khẩu ròng sang nhập khẩu ròng sản phẩm thép từ Thổ Nhĩ Kỳ.



Đến năm 2024, so với năm 2021 trước xung đột, lượng thép nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ đã tăng đột biến:

- Thép cuộn cán nóng – gấp 80 lần, từ 3 nghìn tấn lên 258 nghìn tấn;
- Thép cuộn cán nguội – gấp 8 lần, từ 7 nghìn tấn lên 55 nghìn tấn;
- Ống thép – gấp 3,5 lần, từ 15 nghìn tấn lên 52 nghìn tấn;
- Sản phẩm thép định hình – gấp 2,5 lần, từ 23 nghìn tấn lên 58 nghìn tấn;
- Tấm thép mạ – gấp 2,4 lần, từ 85 nghìn tấn lên 202 nghìn tấn;

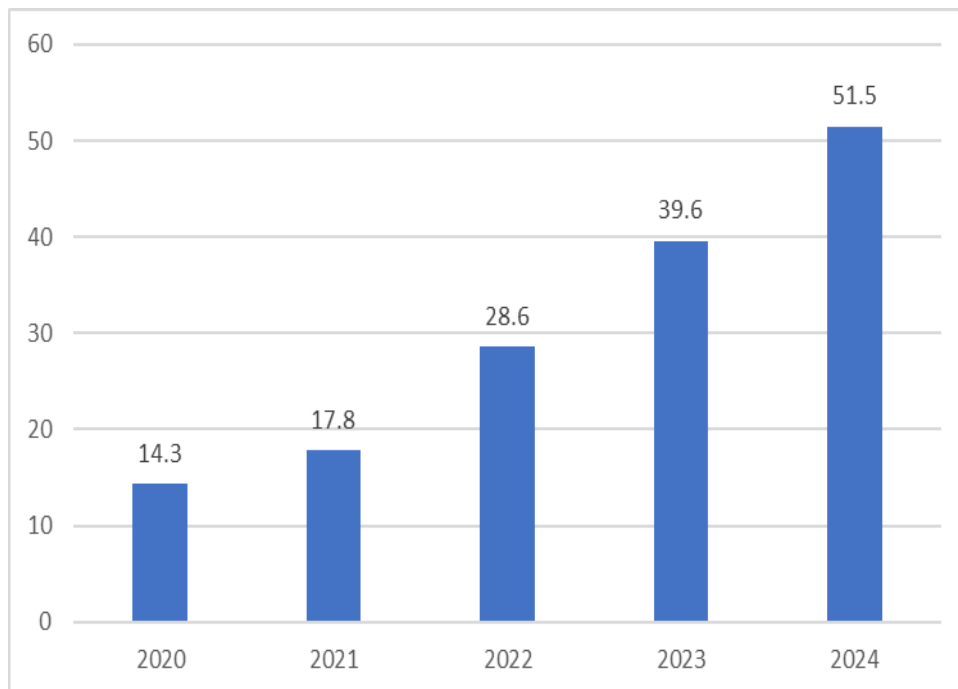
Bảng 1: Lượng thép nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ vào U-crai-na giai đoạn 2020-2024 (ĐVT: Nghìn tấn)

	2020	2021	2022	2023	2024
Thép cuộn cán nóng	15	3	38	156	258
Tấm thép mạ	84	85	65	138	202
Sản phẩm thép định hình	18	23	23	46	58
Thép cuộn cán nguội	22	7	12	53	55
Ống thép	10	15	10	30	52
Thanh cốt thép (HS 7214)	28	77	29	45	36

Xu hướng nhập khẩu thép từ Thổ Nhĩ Kỳ tiếp tục mạnh mẽ trong năm 2025. Trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 4, so với cùng kỳ năm trước, lượng nhập khẩu tăng mạnh:

- Ống thép – tăng 92%, đạt 16 nghìn tấn;
- Thép thanh vằn (mã 7214) – tăng 87%, đạt 11 nghìn tấn;
- Thép cuộn cán nóng – tăng 82%, đạt 112 nghìn tấn;
- Sản phẩm thép định hình – tăng 81%, đạt 25 nghìn tấn;
- Tấm thép mạ – tăng 65%, đạt 79 nghìn tấn;
- Thép cuộn cán nguội – tăng 25%, đạt 24 nghìn tấn.

Biểu đồ 1: Tỷ lệ thép nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ trong tổng lượng thép nhập khẩu của Ukraine từ năm 2020 đến 2024 (ĐVT: %)



Ngoài ra, U-crai-na cũng nhập khẩu thép dây (8 nghìn tấn năm 2024), thép chống ăn mòn (5 nghìn tấn) và dây thép (4 nghìn tấn) từ Thổ Nhĩ Kỳ.

Sự lệ thuộc ngày càng cao vào thép nhập khẩu

Từ khi chiến tranh bắt đầu, tỷ lệ thép cuộn Thổ Nhĩ Kỳ trong thị trường U-crai-na đã tăng gấp 3 lần. Năm 2024, thép nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ chiếm khoảng 52% tổng lượng nhập khẩu, và dự kiến vượt 60% vào năm 2025, khi bốn tháng đầu năm đã đạt 57%.

Ngoài ra, vào năm 2024, thép Thổ Nhĩ Kỳ chiếm khoảng 23% tổng mức tiêu thụ thép của U-crai-na, cho thấy sự lệ thuộc đáng kể vào nguồn nhập khẩu này.



Hiện tại, U-crai-na áp dụng các biện pháp hạn chế thương mại đối với một số sản phẩm nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ, bao gồm xi măng, bộ tản nhiệt dùng cho hệ thống sưởi, dưa chuột và cà chua tươi, phụ kiện cấp nước và sưởi ấm, v.v. Tuy nhiên, sự gia tăng nhập khẩu thép từ Thổ Nhĩ Kỳ đang tạo ra điều kiện cạnh tranh không công bằng cho các nhà sản xuất trong nước, vốn khó có thể cạnh tranh với các công ty Thổ Nhĩ Kỳ, những doanh nghiệp sản xuất thép bằng nguyên liệu và sản phẩm bán thành phẩm giá rẻ từ Nga.

Sự cạnh tranh trực tiếp giữa thép nhập khẩu và các công ty sản xuất nội địa

Theo một số báo cáo, một số nhà sản xuất U-crai-na đã bắt đầu bày tỏ quan ngại ở cấp độ chính thức về tình trạng thống lĩnh của thép Thổ Nhĩ Kỳ trên thị trường nội địa cũng như nghi vấn về các hành vi bán phá giá của các nhà cung cấp Thổ Nhĩ Kỳ.

Một câu hỏi quan trọng được đặt ra là giá của các sản phẩm thép Thổ Nhĩ Kỳ có thực sự tuân theo nguyên tắc thị trường hay không, đặc biệt khi nhiều khả năng chúng được sản xuất bằng nguyên liệu và sản phẩm bán thành phẩm từ Nga với mức giá thấp hơn thị trường.

Để làm rõ vấn đề này, U-crai-na có thể tiến hành cuộc điều tra thương mại đặc biệt theo các quy định của WTO và luật pháp U-crai-na. Dựa trên kết quả điều tra, chính phủ có thể đưa ra kết luận về việc liệu thép nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ có gây ra mối đe dọa đối với các nhà sản xuất nội địa và liệu có cần áp dụng các biện pháp đối phó hay không.

Tổng hợp từ GMK Center (gmk.center)

Tình hình xuất khẩu mặt hàng nhôm thanh định hình vào thị trường Ca-na-đa

1. Mô tả mặt hàng nhôm thanh định hình

Nhôm thanh định hình là sản phẩm được chế tạo từ hợp kim nhôm thông qua công nghệ đùn ép hiện đại, tạo ra các thanh nhôm có tiết diện cố định với nhiều hình dạng khác nhau như chữ U, T, L, V, H, hộp vuông, tròn hoặc các thiết kế kỹ thuật đặc biệt theo yêu cầu. Nhờ vào đặc tính nhẹ, bền, có khả năng chống ăn mòn cao và dẫn điện, dẫn nhiệt tốt, nhôm thanh định hình ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực quan trọng như xây dựng, công nghiệp cơ khí, sản xuất ô tô, tàu thuyền, thiết bị điện – điện tử, nội thất và đặc biệt là trong ngành sản xuất cửa, vách ngăn, mặt dựng kính cho các tòa nhà hiện đại.

Điểm nổi bật của nhôm thanh định hình là khả năng tùy biến cao, dễ gia công và lắp đặt, đồng thời thân thiện với môi trường nhờ khả năng tái chế gần như hoàn toàn mà không làm giảm chất lượng vật liệu. Trong xây dựng, các hệ nhôm như hệ cửa mở quay, cửa lùa, hệ vách nhôm kính lớn, hay khung mái che, giàn giáo, đều sử dụng nhôm định hình nhờ độ chính xác cao, khả năng chịu lực tốt và tính thẩm mỹ vượt trội. Trong công nghiệp, nhôm thanh định hình đóng vai trò như “bộ xương” cho các kết cấu khung máy, băng tải, giá đỡ, bàn thao tác và nhiều

ứng dụng tự động hóa khác, giúp tối ưu hóa hiệu suất sản xuất và giảm chi phí bảo trì.

Ngoài ra, với xu hướng phát triển vật liệu nhẹ, bền và xanh, nhôm thanh định hình đang ngày càng khẳng định vị thế là vật liệu lý tưởng cho thời kỳ công nghiệp hiện đại, đặc biệt trong bối cảnh các ngành công nghiệp hướng tới tiêu chuẩn bền vững, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải. Chính vì vậy, nhôm thanh định hình không chỉ là sản phẩm vật liệu xây dựng – kỹ thuật đơn thuần, mà còn là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần xây dựng một nền kinh tế xanh, thông minh và bền vững trong tương lai.

Quy trình sản xuất nhôm thanh định hình

Quy trình sản xuất nhôm thanh định hình là một chuỗi công đoạn kỹ thuật phức tạp và khép kín, nhằm tạo ra các sản phẩm nhôm có hình dạng và đặc tính cơ lý phù hợp với nhu cầu sử dụng trong xây dựng, công nghiệp, nội thất và nhiều lĩnh vực khác. Bước đầu tiên trong quy trình là lựa chọn nguyên liệu đầu vào, chủ yếu là phôi nhôm hợp kim (như 6063, 6061, 6005...), được sản xuất từ nhôm nguyên chất kết hợp với các nguyên tố khác như magie, silic để tăng độ bền và khả năng gia công. Các phôi này sẽ

được nung nóng trong lò đến nhiệt độ khoảng 450–500°C, giúp phôi mềm ra và đủ điều kiện để đưa vào công đoạn đùn ép.

Tiếp theo là giai đoạn đùn ép (extrusion), được thực hiện bằng cách đặt phôi nhôm đã nung vào buồng chứa của máy đùn. Dưới áp lực lớn từ xi lanh thủy lực, phôi nhôm sẽ bị đẩy qua khuôn đùn – một khuôn kim loại có hình dạng mặt cắt theo thiết kế mong muốn của sản phẩm. Nhôm khi đi qua khuôn sẽ tạo thành thanh nhôm định hình có hình dạng cố định, với các chi tiết rãnh, gờ, lỗ kỹ thuật... theo bản vẽ thiết kế kỹ thuật. Sau khi ra khỏi khuôn, thanh nhôm vẫn ở trạng thái nóng và sẽ được làm nguội nhanh chóng bằng hệ thống quạt gió hoặc phun nước, nhằm giảm nhiệt độ và ổn định hình dạng.

Sau khi nguội, thanh nhôm sẽ được đưa qua công đoạn kéo giãn (stretching) để điều chỉnh độ thẳng và khắc phục ứng suất bên trong sinh ra trong quá trình đùn. Bước này rất quan trọng vì giúp thanh nhôm đạt độ chính xác về hình học và tăng khả năng chịu lực. Tiếp theo, các thanh nhôm được cắt theo chiều dài tiêu chuẩn (thường từ 3m đến 6m), sau đó chuyển qua lò hóa già (aging furnace) – một lò nhiệt chuyên dụng để thực hiện quá trình hóa bền (tăng cơ tính). Ở đây, nhôm được giữ ở nhiệt độ khoảng 180–200°C trong vài giờ nhằm thay đổi cấu trúc vi mô, giúp sản phẩm cứng hơn, bền hơn và ổn định về cơ lý.

Cuối cùng, các thanh nhôm định hình sẽ được đưa vào các công đoạn xử lý bề mặt nhằm tăng tính thẩm mỹ và khả năng chống ăn mòn. Tùy theo yêu cầu của khách hàng, thanh nhôm có thể được anod hóa (tạo lớp oxit nhôm bảo vệ), sơn tĩnh điện với màu sắc đa dạng hoặc phủ film vân gỗ. Sau xử lý bề mặt, sản phẩm sẽ được kiểm tra chất lượng, phân loại, đóng gói cẩn thận và chuyển đến kho thành phẩm để chuẩn bị xuất xưởng. Cả quá trình đều phải tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình kiểm soát chất lượng và an toàn môi trường để đảm bảo đầu ra là những sản phẩm nhôm định hình có độ chính xác cao, chất lượng ổn định và tuổi thọ sử dụng lâu dài.

Thị trường nhôm thanh định hình của Ca-na-đa và xu hướng

Thị trường nhôm thanh định hình tại Ca-na-đa đang trải qua giai đoạn phát triển mạnh mẽ, nhờ vào sự tăng trưởng ổn định trong các ngành xây dựng, ô tô và năng lượng tái tạo. Theo dự báo, quy mô thị trường nhôm thanh định hình của Ca-na-đa sẽ đạt khoảng 13,16 tỷ USD vào năm 2033, tăng trưởng với tốc độ CAGR 7,22% từ năm 2024 đến 2033.

Xu hướng chính của thị trường nhôm thanh định hình tại Ca-na-đa trong những năm gần đây phản ánh rõ nét sự dịch chuyển của nền kinh tế toàn cầu sang hướng phát

triển bền vững, hiện đại hóa công nghiệp và ứng dụng công nghệ cao. Trước hết, ngành xây dựng và cơ sở hạ tầng đang là động lực tăng trưởng quan trọng, khi các công trình hiện đại ngày càng ưu tiên sử dụng vật liệu nhẹ, bền, có khả năng chống ăn mòn cao như nhôm định hình để đáp ứng các tiêu chuẩn về tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường. Tiếp theo, ngành ô tô – đặc biệt là xe điện – cũng đang tạo ra nhu cầu lớn đối với nhôm thanh định hình, do yêu cầu giảm trọng lượng xe nhằm cải thiện hiệu suất vận hành và giảm phát thải. Ngoài ra, sự phát triển mạnh mẽ của năng lượng tái tạo, nhất là điện mặt trời và điện gió, đã mở rộng thêm các ứng dụng của nhôm trong các kết cấu kỹ thuật như khung pin mặt trời, trụ đỡ, vỏ máy biến tần... Bên cạnh đó, Ca-na-đa đang trở thành quốc gia tiên phong trong sản xuất nhôm “xanh”, khi tận dụng nguồn thủy điện dồi dào để sản xuất nhôm với lượng khí thải carbon thấp, giúp sản phẩm nhôm Ca-na-đa đáp ứng được yêu cầu khắt khe của các thị trường phát triển. Những xu hướng này cho thấy nhôm thanh định hình không chỉ đóng vai trò là vật liệu xây dựng truyền thống, mà còn là yếu tố chủ chốt trong sự phát triển công nghiệp hiện đại và bền vững của Ca-na-đa trong tương lai.

Thị trường nhôm thanh định hình tại Ca-na-đa hiện đang đối mặt với cả thách thức lẫn cơ hội song hành, đòi hỏi các doanh

niệp trong ngành phải linh hoạt thích ứng để duy trì tăng trưởng bền vững. Một trong những thách thức lớn nhất đến từ chính sách thương mại, đặc biệt là việc Hoa Kỳ – thị trường xuất khẩu nhôm quan trọng của Ca-na-đa – đã tăng thuế nhập khẩu nhôm lên đến 50%, gây áp lực lớn lên giá thành và lợi nhuận của các nhà sản xuất Ca-na-đa, đồng thời đe dọa đến khả năng cạnh tranh trên thị trường khu vực Bắc Mỹ. Bên cạnh đó, sự biến động về chi phí nguyên liệu, yêu cầu ngày càng cao về tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường cũng tạo ra rào cản lớn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tuy nhiên, song song với những thách thức đó là nhiều cơ hội đáng kể. Nhu cầu về vật liệu nhẹ, bền vững và có khả năng tái chế đang gia tăng nhanh chóng trong các lĩnh vực như xây dựng xanh, xe điện, và năng lượng tái tạo – những ngành vốn được chính phủ Ca-na-đa và các tổ chức quốc tế đặc biệt khuyến khích đầu tư. Ngoài ra, lợi thế nổi bật của Ca-na-đa trong việc sản xuất nhôm bằng năng lượng tái tạo, đặc biệt là thủy điện, giúp nhôm Ca-na-đa có hàm lượng khí thải carbon thấp hơn đáng kể so với các đối thủ toàn cầu, tạo ra cơ hội lớn để xuất khẩu vào các thị trường cao cấp đang ưu tiên chuỗi cung ứng “xanh”. Chính sự kết hợp giữa áp lực bên ngoài và tiềm năng nội tại này đang

định hình lại hướng phát triển của ngành nhôm thanh định hình tại Ca-na-đa trong giai đoạn tới.

Thị trường nhôm thanh định hình tại Ca-na-đa đang đứng trước giai đoạn phát triển mạnh mẽ, được thúc đẩy bởi xu hướng toàn cầu hóa sản xuất bền vững, nhu cầu ngày càng tăng trong các ngành công nghiệp trọng điểm như xây dựng, ô tô điện và năng lượng tái tạo. Với lợi thế về nguồn nguyên liệu sạch, công nghệ sản xuất tiên tiến và cam kết giảm phát thải carbon, Ca-na-đa đang từng bước khẳng định vị thế là một trong những quốc gia dẫn đầu về sản xuất và xuất khẩu nhôm “xanh” trên thế giới. Tuy vẫn còn tồn tại những thách thức từ biến động chính sách thương mại và cạnh tranh quốc tế, nhưng nếu tận dụng tốt các cơ hội, đầu tư vào đổi mới công nghệ và mở rộng ứng dụng sản phẩm, ngành nhôm thanh định hình của Ca-na-đa hoàn toàn có khả năng duy trì đà tăng trưởng ổn định và đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng vật liệu hiện đại toàn cầu trong thập kỷ tới.

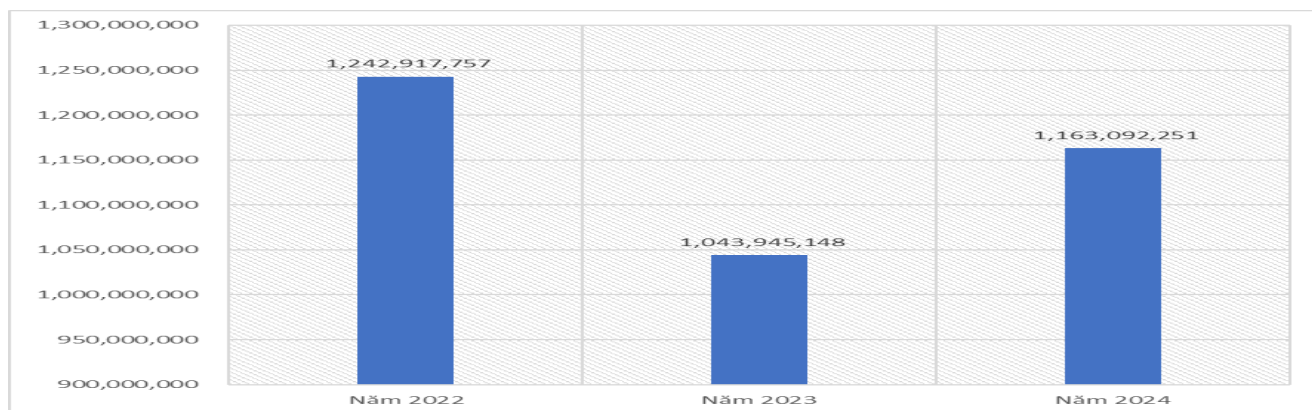
2. Tình hình nhập khẩu mặt hàng nhôm thanh định hình từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Ca-na-đa

Thị trường nhập khẩu nhôm thanh định hình vào Canada đang có sự chuyển dịch rõ rệt về nguồn cung, với sự gia tăng của các đối tác từ châu Á và châu Âu, trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu và các chính sách thương mại thay đổi.

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu nhôm thanh định hình từ tất cả các thị trường trên thế giới vào Ca-na-đa đạt 1,24 tỷ USD. Sau đó, trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này giảm 16% so với năm 2022 xuống còn 1,04 tỷ USD. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu vào Ca-na-đa có sự gia tăng trở lại đạt 1,16 tỷ USD.

Tổng giá trị nhập khẩu nhôm thanh định hình sang thị trường Ca-na-đa từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Hoa Kỳ dẫn đầu danh sách các quốc gia có trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa, trị giá xuất khẩu của Hoa Kỳ đạt 504,6 triệu USD, chiếm 47,81% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Trung Quốc đứng thứ hai với kim ngạch xuất khẩu đạt 175,6 triệu USD, chiếm 11,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Việt Nam đứng thứ ba trong số các nguồn cung ứng lớn nhôm thanh định hình sang Ca-na-đa với trị giá xuất khẩu đạt 44,2 triệu USD, chiếm 4,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Thổ Nhĩ Kỳ, Ma-lai-xi-a và Hàn Quốc lần lượt xếp vị trí thứ tư, thứ năm và thứ sáu trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình lớn nhất sang Ca-na-đa với kim ngạch xuất khẩu lần lượt đạt 38,2 triệu USD, 37,7 triệu USD và 21,1 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Ca-na-đa đạt 840,8 triệu USD, chiếm 80,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Tổng trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình của các nguồn cung ứng khác đạt 203,2 triệu USD, chiếm 19,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa.

Trong năm 2024, Hoa Kỳ tiếp tục là quốc gia có trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa, đạt 504,6 triệu USD, chiếm 43,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Trung Quốc xếp vị trí thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 175,6 triệu USD, chiếm 15,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Việt Nam tiếp tục xếp vị trí thứ ba các nguồn cung lớn nhôm thanh định hình sang Ca-na-đa với trị giá xuất khẩu đạt 58,8 triệu USD, tăng 32,9% so với năm 2023, chiếm 5,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Với trị giá xuất khẩu tăng so với năm 2023, Ma-lai-xi-a và Hàn Quốc đã vượt Thổ Nhĩ Kỳ xếp vị trí thứ 4 và thứ năm các nguồn cung ứng lớn với trị giá xuất khẩu lần lượt đạt 55,5 triệu USD và 43,7 triệu USD. Thổ Nhĩ Kỳ xếp vị trí thứ sáu với kim ngạch xuất khẩu giảm xuống 37,8 triệu USD, chiếm 3,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Ngoài ra, trong năm 2024, một số quốc gia trong các nguồn cung ứng lớn có trị giá xuất khẩu tăng phải kể đến Ba Lan, Đức và In-đô-nê-xi-a với trị giá xuất khẩu lần lượt đạt 20,6 triệu USD, 20,1 triệu USD và 18,9 triệu USD.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Ca-na-đa năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Ca-na-đa	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2023 so với 2024	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Hoa Kỳ	498.924.867	504.634.157	1,1%	47,8%	43,4%
Trung Quốc	124.536.531	175.596.442	41,0%	11,9%	15,1%
Việt Nam	44.213.971	58.779.119	32,9%	4,2%	5,1%
Ma-lai-xi-a	37.719.861	55.517.487	47,2%	3,6%	4,8%
Hàn Quốc	21.103.483	43.676.369	107,0%	2,0%	3,8%
Thổ Nhĩ Kỳ	38.245.157	37.864.597	-1,0%	3,7%	3,3%
Mê-hi-cô	21.425.608	24.747.904	15,5%	2,1%	2,1%
Ba Lan	13.208.975	20.595.977	55,9%	1,3%	1,8%
Đức	24.926.819	20.094.726	-19,4%	2,4%	1,7%
In-đô-nê-xi-a	16.489.288	18.911.238	14,7%	1,6%	1,6%

Nguồn: IHS Markit

Trong 4 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu ống đồng của Ca-na-đa giảm nhẹ 2,2% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 375,1 triệu USD. Mặc dù có sự sụt giảm so với cùng kỳ năm trước, Hoa Kỳ vẫn là quốc gia có trị giá xuất khẩu xuất khẩu nhôm thanh định hình lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa trong 4 tháng đầu năm 2025, đạt 162,4 triệu USD. Trung Quốc xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn nhôm thanh định hình sang thị trường Ca-na-đa với kim ngạch xuất khẩu đạt 51,5 triệu USD. Việt Nam xếp vị trí thứ ba các nguồn cung ứng lớn với trị giá xuất khẩu tăng 33,7% so với cùng kỳ năm trước, đạt

21,1 triệu USD. Ma-lai-xi-a và Thổ Nhĩ Kỳ lần lượt đứng vị trí thứ tư và thứ năm các nguồn cung ứng lớn với kim ngạch xuất khẩu đạt 19,7 triệu USD và 14,2 triệu USD.

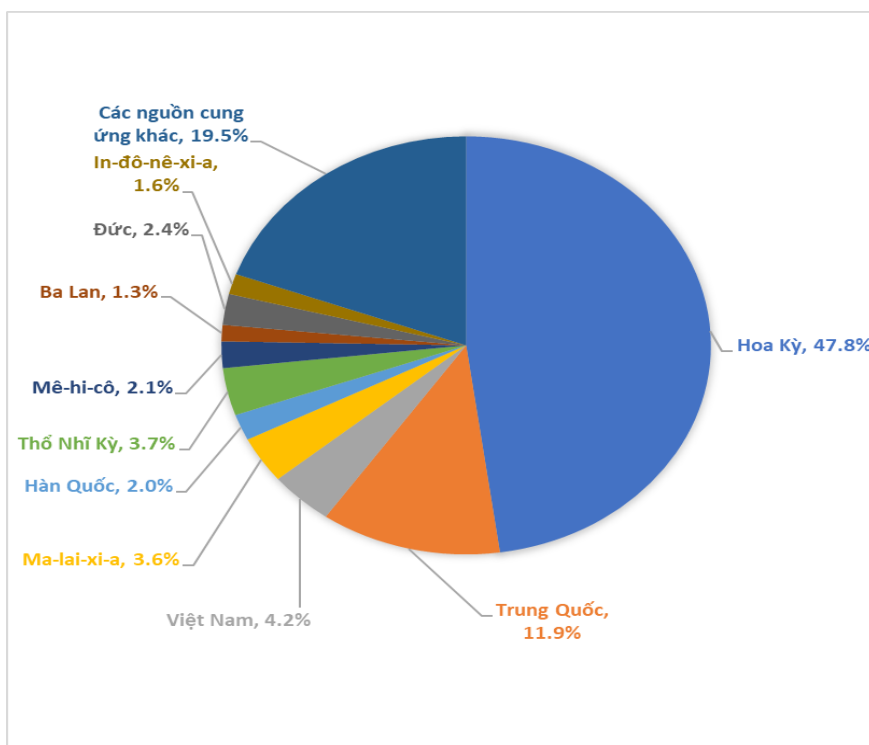
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Ca-na-đa 4T/2024 và 4T/2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Ca-na-đa	Trị giá NK 4T/2024	Trị giá NK 4T/2025	4T/2025 so với 4T/2024
Hoa Kỳ	165.206.733	162.348.235	-1,7%
Trung Quốc	58.974.703	51.544.531	-12,6%
Việt Nam	15.769.932	21.086.915	33,7%
Ma-lai-xi-a	20.534.388	19.688.523	-4,1%
Thổ Nhĩ Kỳ	13.647.976	14.232.461	4,3%
Các tiểu Vương quốc Ả Rập thống nhất	5.587.974	10.092.849	80,6%
Hà Lan	8.859.931	10.035.650	13,3%
Đức	7.035.826	8.455.955	20,2%
In-đô-nê-xi-a	5.772.494	8.341.652	44,5%
Ba Lan	5.004.744	7.355.235	47,0%

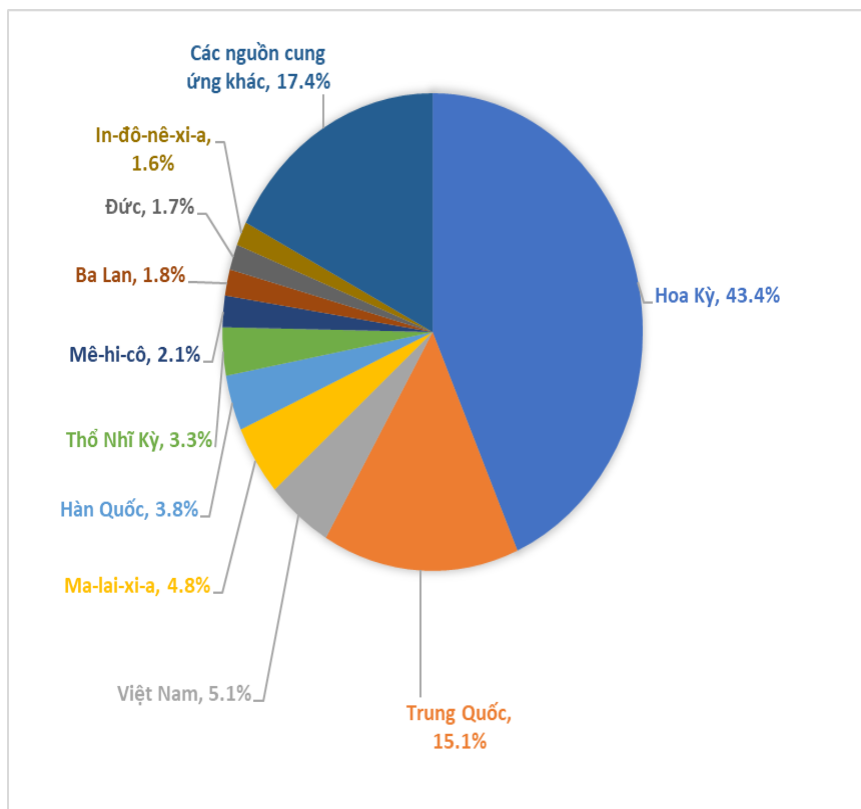
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Ca-na-đa năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Ca-na-đa năm 2024



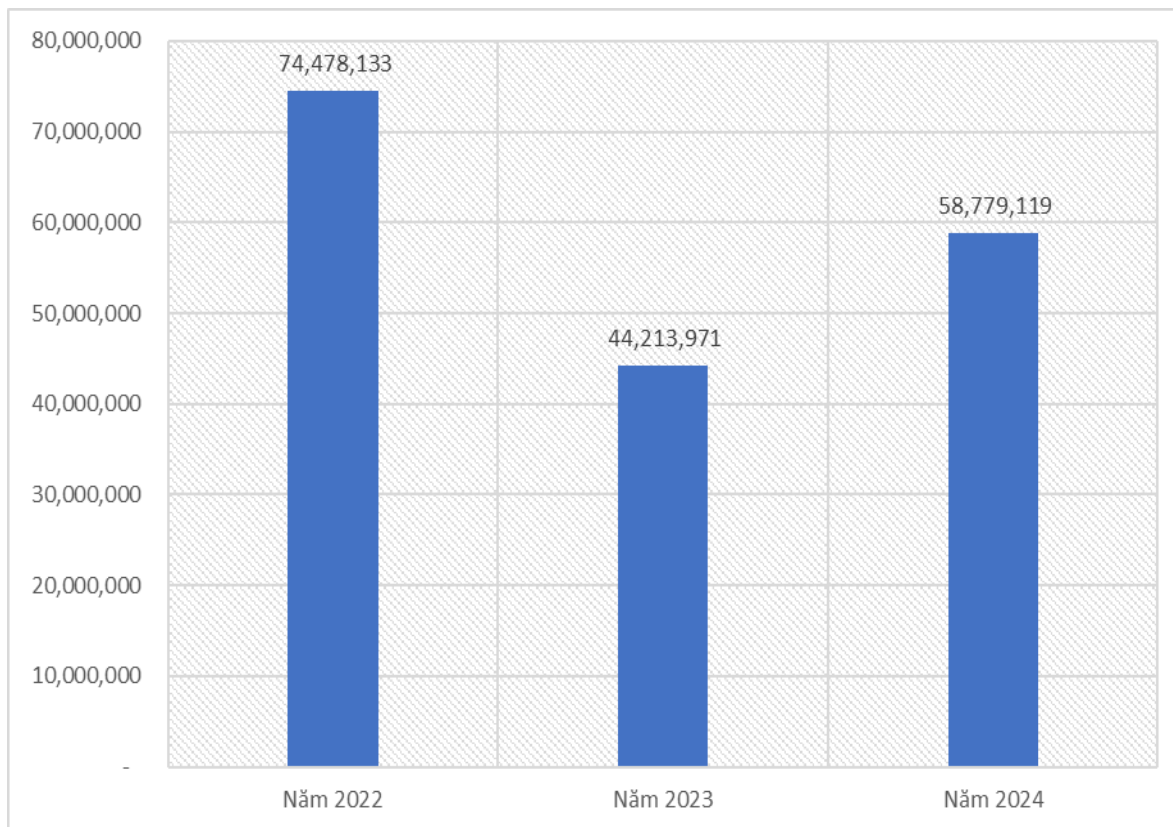
Nguồn: IHS Markit

2. Tình hình nhập khẩu nhôm thanh định hình vào Ca-na-đa từ Việt Nam

Năm 2022, trị giá xuất khẩu mặt hàng nhôm thanh định hình của Việt Nam sang thị trường Ca-na-đa đạt 74,5 triệu USD chiếm 6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Trong năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam giảm so với năm trước đó còn 44,2 triệu USD, chiếm 4,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa. Sang năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam tăng trở lại đạt 64,9 triệu USD, chiếm 5,1% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Ca-na-đa. Trong giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024, Việt Nam là một trong những quốc gia có trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình lớn nhất sang thị trường Ca-na-đa, đứng thứ ba sau Trung Quốc và Hoa Kỳ. Mặc dù có sự giảm sút trong giai đoạn gần đây, Việt Nam vẫn duy trì vị trí quan trọng trong chuỗi cung ứng nhôm toàn cầu. Việc duy trì chất lượng sản phẩm và cạnh tranh về giá sẽ là yếu tố quyết định để Việt Nam tiếp tục giữ vững thị phần tại thị trường Ca-na-đa.

Tổng trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình của Việt Nam vào Ca-na-đa từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

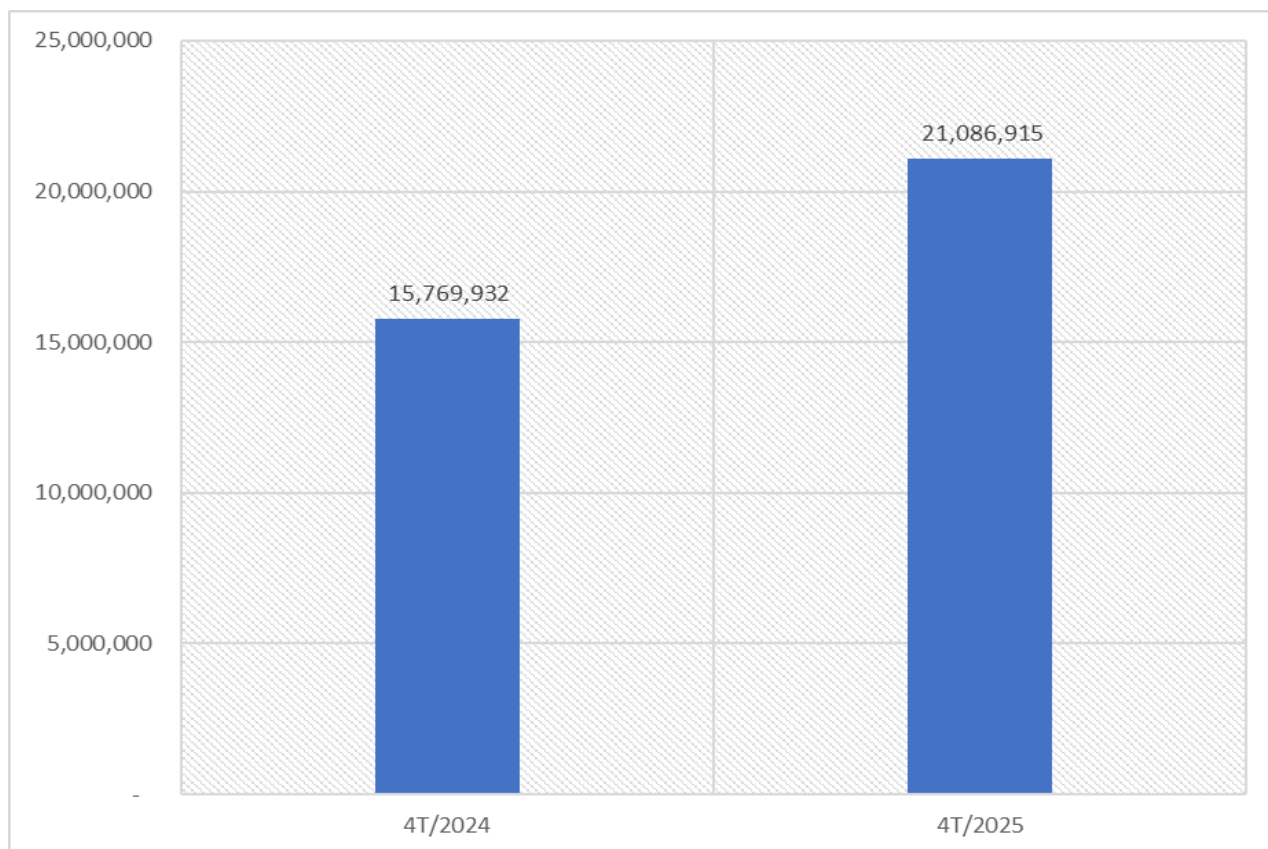


Nguồn: IHS Markit

Trong bốn tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình của Việt Nam có sự gia tăng so với cùng kỳ năm 2024, đạt 21,1 triệu USD.

Trị giá xuất khẩu nhôm thanh định hình của Việt Nam sang Ca-na-đa trong 4T/2024 và 4T/2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với các sản phẩm nhôm định hình nhập khẩu từ Trung Quốc kể từ năm 2009.

Mặc dù kim ngạch của Việt Nam chiếm tỷ trọng chưa lớn nhưng các doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ca-na-đa khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này của Việt Nam nếu kim ngạch tiếp tục tăng trong thời gian tới.

Các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu sản phẩm liên quan chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra các vụ việc phòng vệ thương mại của Ca-na-đa và dự kiến chiến lược xử lý phù hợp với doanh nghiệp; đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu để tránh rủi ro bị Ca-na-đa điều tra phòng vệ thương mại. Đồng thời cần thường

xuân phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong trường hợp doanh nghiệp bị điều tra.

Ngoài ra, Ca-na-đa ngày càng chú trọng đến tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng và yếu tố môi trường như "nhôm sạch", buộc các nhà xuất khẩu phải đáp ứng các chứng chỉ như ISO 9001, ISO 14001 hoặc CE Marking. Do vậy, các doanh nghiệp Việt Nam cần minh bạch hóa nguồn gốc xuất xứ, đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm và tiêu chuẩn quốc tế, xây dựng các mối quan hệ phân phối bền vững với đối tác tại thị trường này. Việc tăng cường tiếp cận thị trường thông qua các hội chợ ngành vật liệu xây dựng, và tận dụng hỗ trợ từ Thương vụ Việt Nam tại Canada, cũng sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị phần một cách an toàn và hiệu quả.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

